Phòng Văn hóa và Thông tin
Huyện Đak Đoa, Tỉnh Gia Lai
19.12.2019 15:52:34 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2923 /QĐ-UBND	*Đak Đoa, ngày 19 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của huyện năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của tỉnh Gia Lai; Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính của huyện năm 2020.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Th/trực Huyện ủy (b/c);
- Th/trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT. UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện, các đoàn thể;
- Như điều 2;
- Lưu: VT-NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ủy ban Nhân dân
huyện Đak Đoa
Tỉnh Gia Lai
19.12.2019 10:28:37
+07:00

Phạm Minh Trung

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020 của huyện Đak Đoa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 19 / 12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện)

I. MỤC TIÊU:

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh góp phần hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

2. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

3. Xây dựng, thẩm định ban hành văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ chặt chẽ theo đúng quy trình.

4. Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính còn chồng chéo, khó thực hiện để kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ; thường xuyên chỉ đạo rà soát, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, minh bạch các thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, cá nhân.

5. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện tránh chồng chéo, trùng lặp. Tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý theo quy định nhằm nâng cao tính chủ động, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

6. Triển khai rà soát và tổ chức bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm và ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; tập trung đào tạo, sắp xếp và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; đảm bảo cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt tỷ lệ cao.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP và Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

8. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước; duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động Trang thông tin điện tử; đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, UBND cấp xã. Duy trì, nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 trong các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và cấp xã.

9. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và văn bản của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

1. Cải cách thể chế:

- Thực hiện đúng quy trình, quy định việc lập danh mục Nghị quyết của HĐND huyện; quyết định của UBND huyện và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của huyện để triển khai kịp thời, có chất lượng các quy định của tỉnh phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định hiện hành. Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật đảm bảo hoàn thành tiêu chí theo dõi thi hành pháp luật trong Bộ chỉ số dành cho cấp huyện.

- Trong lĩnh vực quản lý Nhà nước, hoạt động của các cơ quan chuyên môn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân phát triển sản xuất kinh doanh.

- Bảo đảm công khai và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận các văn bản quy phạm pháp luật của huyện.

- Bảo đảm hoàn thành kế hoạch, chế độ báo cáo và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo lĩnh vực, ngành của huyện.

2. Cải cách các thủ tục hành chính:

- Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2020 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC còn chồng chéo kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ cắt giảm đáng kể các chi phí trong thực hiện các thủ tục hành chính cho người dân, đặc biệt chú trọng trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, thuế.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính phát hiện và xử lý nghiêm khắc những tập thể, cá nhân liên quan đến việc phát sinh thủ tục, việc nhận trả hồ sơ sai quy trình, trễ hẹn, trả lại hồ sơ, gây phiền hà cho công dân, tổ chức.

- Cập nhật, niêm yết kịp thời các thủ tục hành chính khi có điều chỉnh, bổ sung; công khai thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức tại nơi làm việc, tích hợp dữ liệu TTHC để công khai trên Trang thông tin điện tử của huyện, xã.

- Thực hiện tổ chức kiểm tra đột xuất, định kỳ việc thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh, tăng cường đối thoại việc thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước với các tổ chức, doanh nghiệp, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Tiếp tục rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của các cơ quan hành chính và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- Đẩy mạnh phân cấp quản lý đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước đảm bảo tương ứng giữa nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, đồng bộ với nguồn lực, phù hợp với năng lực của cán bộ, công chức; đồng thời đề cao vai trò chủ động, tinh thần trách

nhiệm, nâng cao năng lực, tránh đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kiểm tra tình hình hoạt động và thực hiện quy chế làm việc của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND cấp xã.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định; đề cao ý thức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ, công chức lãnh đạo từ huyện đến xã, thị trấn.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, công chức trên cơ sở xây dựng tiêu chuẩn chức danh, vị trí làm việc và cơ cấu công chức, tiến hành rà soát, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức để bố trí cho phù hợp.

- Thực hiện đúng quy định, quy trình bổ nhiệm vị trí lãnh đạo và tương đương theo tiêu chuẩn, điều kiện chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định của Chính phủ và của tỉnh; thực hiện đúng quy định việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, Kê hoạch số 80/KH-UBND của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai Đề án văn hóa công vụ.

5. Cải cách tài chính công:

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình hành động của Chính phủ, của tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính; tất cả các cơ quan, đơn vị đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

6. Hiện đại hoá hành chính:

- Thực hiện việc xây dựng và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0 của tỉnh theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và truyền thông. Tiếp tục

tham mưu thực hiện hiệu quả hành động số 648/KH-UBND ngày 19/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp hệ thống phần mềm trọng tâm pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

- Đẩy mạnh việc trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, cấp xã, duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, một cửa điện tử (100% từ cấp tỉnh đến cấp xã), nâng cấp phần mềm Quản lý văn bản điều hành để đáp ứng theo yêu cầu của Bộ Nội vụ tại Thông tư 01/2019/TT-BNV quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư; đẩy mạnh việc sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc của cán bộ, công chức.

- Xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo yêu cầu của Trung ương và kế hoạch của tỉnh, tăng cường việc xử lý hồ sơ trên môi trường mạng.

- Tiếp tục xây dựng và nâng cấp Trang thông tin điện tử của huyện, phục vụ cho việc trao đổi thông tin và trong công tác quản lý, điều hành.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước; giữa các cơ quan hành chính Nhà nước và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân; điều hành đồng bộ thống nhất từ huyện đến cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế "Một cửa điện tử liên thông" có hiệu quả; tiếp tục áp dụng thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong các cơ quan hành chính và duy trì cải tiến áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đến các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thực hiện việc ứng dụng phần mềm tiếp công dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính:

- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính nhà nước, thường xuyên kiểm tra đôn đốc kịp thời việc thực hiện công tác cải cách hành chính xem đây là tiêu chí đánh giá quan trọng và kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành là cơ sở để xem xét thi đua, khen thưởng và đánh giá công tác cán bộ, công chức.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, các phòng ban chuyên môn thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để kịp thời chấn chỉnh và khắc phục thiếu sót.

- Phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; thường xuyên cử cán bộ công chức của huyện, xã đi tập huấn nhằm nâng cao nghiệp vụ công tác cải cách hành chính.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH: *(Có bảng chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Văn phòng HĐND và UBND huyện: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình "Văn phòng điện tử", cơ chế "Một cửa điện tử liên thông";; áp dụng thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính và triển khai áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất

lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; xây dựng kế hoạch, thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính và quản lý Bộ phận tiếp nhận và giao trả hồ sơ của huyện.

2. Phòng Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2020, kế hoạch tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính 2020; hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính; kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các phòng ban chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn; báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính của huyện quý, 6 tháng, năm đảm bảo đúng thời gian, tiến độ theo quy định và kết quả Chỉ số cải cách hành chính của huyện năm 2019 và thực hiện một số nhiệm vụ khác liên quan đến công tác chỉ đạo điều hành CCHC của huyện

3. Phòng Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện triển khai nhiệm vụ đổi mới nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện kiểm tra, đánh giá việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện dịch vụ công; tiếp tục triển khai kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện; phân bổ kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

5. Phòng Văn hoá và Thông tin: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện về chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cải cách hành chính; phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền về công tác cải cách hành chính năm 2020, thực hiện việc quản lý và cập nhật các TTHC, tin bài liên quan đến công tác CCHC trên địa bàn huyện đăng tải trang thông tin điện tử của huyện.

6. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chuyên mục về cải cách hành chính để tuyên truyền chương trình của Chính phủ, của tỉnh, huyện, báo cáo kết quả tuyên truyền công tác cải cách hành chính của huyện.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2020, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020. Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC quý, 6 tháng, 9 tháng, năm theo đúng thời gian và nội dung theo quy định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020

(Kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2019 của UBND huyện)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế.	1. Công tác theo dõi thi hành pháp luật: - Hoàn thành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh. - Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo theo dõi thi hành pháp luật. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1. Hoàn thành 100% Kế hoạch của huyện, gồm: Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện; Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và các văn bản khác. 2. Báo cáo đúng nội dung và thời gian theo quy định đối với 02 loại báo cáo: Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật và báo cáo quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 3. Đạt tỷ lệ 100% số vấn đề được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý so với tổng số vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật gồm: Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Quý IV năm 2020
	2. Thực hiện chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 của tỉnh; thực hiện trên 100% kế hoạch được phê duyệt và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Quý IV năm 2020

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	3. Ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản Quy phạm pháp luật năm 2020; Hoàn thành 100% kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL và xử lý kết quả rà soát theo đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và của tỉnh	1. Quyết định ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2020 của huyện; 2. Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	- Quý I năm 2020 - Quý IV năm 2020
	4. Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBQPPL. Thực hiện 100% kế hoạch xác định đầy đủ các nội dung cần kiểm tra, xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	1. Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBQPPL đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc 2. Quyết định thành lập đoàn kiểm tra và Báo cáo kết quả kiểm tra và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Quý III năm 2020
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Ban hành kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2020; thực hiện đạt 100% kế hoạch; thực hiện hoặc đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định có liên quan theo thẩm quyền và theo quy định của Chính phủ.	1. Quyết định ban hành Kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2020 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch; xử lý kết quả rà soát	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Thực hiện thường xuyên
	2. Thực hiện việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC thuộc thẩm quyền của huyện theo đúng quy định	Báo cáo số lượng tiếp nhận kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Thực hiện thường xuyên

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	3. Cập nhật, công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, và tại các phòng ban chuyên môn thuộc huyện đạt tỉ lệ 100% công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của huyện đạt tỉ lệ 100%	1. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã công khai TTHC. 2. Báo cáo kết quả công tác công khai TTHC theo quy định.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Thực hiện thường xuyên
3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.	1. Thực hiện đầy đủ các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành về tổ chức bộ máy.	Các quy định về sắp xếp, kiện toàn bộ máy	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Theo quy định
	2. Kiểm tra tình hình hoạt động và thực hiện quy chế làm việc của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND cấp xã, tỷ lệ kiểm tra trên 30% cơ quan, đơn vị; mức độ đạt trên 100% kế hoạch, tất cả các vấn đề qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.	1. Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình hoạt động và thực hiện quy chế làm việc của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND cấp xã. 2. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện	Theo quy định
	3. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và văn bản của tỉnh	Các văn bản chỉ đạo của UBND huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	4. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp xã và các đơn vị trực thuộc. Thực hiện đầy đủ các quy định; kiểm tra định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp xã và các đơn vị trực thuộc đồng thời xử lý các vấn đề phân cấp phát hiện qua kiểm tra.	Báo cáo thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp xã và các đơn vị trực thuộc.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Thực hiện thường xuyên
4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	1. Thực hiện việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức; 100% số cơ quan chuyên môn thuộc huyện, đơn vị hành chính cấp xã thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức	Báo cáo công tác tuyển dụng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Theo quy định
	2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức đã đăng ký trong năm. Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã; chú trọng bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã	- Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng công chức hàng năm của huyện. - Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Thời gian theo quy định của tỉnh
	3. Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp huyện và tương đương về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Báo cáo trong quý IV/2020

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	4. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức	Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Báo cáo trong quý IV/2020
	5. Tinh giản biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2015-2020 của huyện theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ	Triển khai theo Kế hoạch và Báo cáo tình hình triển khai tinh giản biên chế công chức, viên chức năm 2018; xây dựng dự toán kinh phí năm 2020	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Báo cáo trong quý IV/2020
5. Cải cách tài chính công	1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả, thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính	Kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính trên địa bàn	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Quý IV năm 2020
	2. Nâng cao tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp cấp huyện thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm (đạt 100%)	Báo cáo về việc giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện.	Quý IV năm 2020

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6. Hiện đại hóa nền hành chính	1. Ban hành kịp thời kế hoạch Ứng dụng CNTT năm 2020; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch	1. Quyết định ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2020 Báo cáo quý I gửi trước ngày 5/3, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 5/6; Báo cáo quý 3 gửi trước ngày 5/9 và báo cáo năm gửi trước ngày 25/11 hàng năm
	2. Xây dựng, duy trì hoạt động của hệ thống quản lý văn bản điều hành của địa phương. 100% số cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc	Báo cáo tình hình hoạt động của hệ thống quản lý văn bản điều hành của địa phương.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Thường xuyên
	3. Thực hiện trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (được ký số)giữa các cơ quan hành chính nhà nước	100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Thường xuyên
	4. Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của huyện	Báo cáo tình hình hoạt động Website của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Quý IV năm 2020

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	5. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyết mức độ 3, mức độ 4, nâng cao tỉ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	Tỉ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 có phát sinh trong năm đạt trên 60%; Tỉ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 đạt trên 40%; Tỉ lệ hồ sơ, TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4 đạt 30% trở lên	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Báo cáo quý I gửi trước ngày 5/3, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 5/6; Báo cáo quý 3 gửi trước ngày 5/9 và báo cáo năm gửi trước ngày 25/11 hàng năm
	6. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết qua BCCI	Tỉ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI đạt từ 50% trở lên; Tỉ lệ hồ sơ, TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 15% trở lên; Tỉ lệ kết quả TTHC trả qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 15% trở lên	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	
	7. Tiếp tục chấn chỉnh, duy trì và cải tiến hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước huyện giai đoạn 2019 - 2021	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND huyện		Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	1. Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2020. Xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực theo chương trình CCHC của Chính phủ, của tỉnh và bố trí kinh phí triển khai. Các kết quả phải được xác định rõ ràng, cụ thể và xác định rõ trách nhiệm triển khai của các cơ quan, tổ chức	- Kế hoạch CCHC năm 2020 - Báo cáo đánh giá mức độ thục hiện kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	- Xây dựng kế hoạch trước ngày 31/12/2019 - Báo cáo thực hiện nhiệm vụ CCHC gửi trước ngày 31/12/2020

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
7. Công tác chỉ đạo điều hành	2. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020; mức độ thực hiện kế hoạch 100%	- Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020 - Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Nội vụ , phòng VH-TT, Trung tâm VHTTTT huyện	Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	- Xây dựng kế hoạch trước ngày 31/12/2019 - Báo cáo thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền CCHC gửi trước ngày 25/11/2020
	3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính. Gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua khen thưởng.	Báo cáo công tác CCHC hàng tháng, quý, 6 tháng, báo cáo năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu được UBND huyện phê duyệt	Phòng Nội vụ	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Báo cáo quý trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10/6 và báo cáo năm gửi trước ngày 25/11 hàng năm
	4. Kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính; ISO hành chính	Xây dựng kế hoạch kiểm tra CCHC đối với cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Quyết định thành lập đoàn kiểm tra và Báo cáo kết quả xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Ban hành kế hoạch trong quý III/2020. Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra trong quý IV/2020
	5. Tổng kết Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của huyện	Hội nghị tổng kết	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Trước ngày 30/5/2020

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	6. Triển khai đánh giá cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính cấp huyện trình Sở Nội vụ thẩm định.	Báo cáo Chỉ số CCHC năm 2020 của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Tháng 12 năm 2020
	7. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC	Công văn chỉ đạo	Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.	Thường xuyên trong năm